

Câu 1 (2.0 điểm)

Trong bài kí *Ai đã đặt tên cho dòng sông?*, khi đi qua những rừng thông u tịch với những lăng tẩm của vua chúa, sông Hương được Hoàng Phủ Ngọc Tường cảm nhận như thế nào? Sự cảm nhận đó giúp anh, chị hiểu gì về cái tôi của tác giả?

Câu 2 (3.0 điểm)

Hãy viết một bài văn ngắn (khoảng 600 từ) trình bày suy nghĩ của mình về câu nói sau:

“Là người thợ mộc tài hoa đóng ra chiếc tủ đẹp, bạn sẽ không sử dụng mảnh gỗ tầm thường cho phần lưng tủ dù nó luôn xoay úp vào trong tường và chẳng ai có thể nhìn thấy. Song bạn vẫn biết rõ, nên dành cho nó mảnh gỗ đẹp”

PHẦN RIÊNG (5.0 điểm)

Thí sinh chỉ được làm một trong hai câu (câu 3.a hoặc 3.b)

Câu 3.a. Theo chương trình Chuẩn (5.0 điểm)

Khi nghĩ về Chí Phèo (*truyện ngắn Chí Phèo – Nam Cao*), thị Nở thành thật: *“Cái thằng liều lĩnh ấy kể ra thì đáng thương”*.

Anh, chị hãy bày tỏ suy nghĩ của mình về ý kiến trên.

Câu 3.b. Theo chương trình Nâng cao (5.0 điểm)

Cảm nhận của anh, chị về hai đoạn thơ sau:

Từ ấy trong tôi bừng nắng hạ

Mặt trời chân lí chói qua tim

Hồn tôi là một vườn hoa lá

Rất đậm hương và rộn tiếng chim...

(*Từ ấy – Tố Hữu*, *Ngữ văn 11*, tập 2, NXB Giáo dục, 2011)

Con gặp lại nhân dân như nai về suối cũ

Cỏ đón giêng hai, chim én gặp mùa,

Như đứa trẻ thơ đói lòng gặp sữa

Chiếc nôi ngừng bỗng gặp cánh tay đưa.

(*Tiếng hát con tàu – Chế Lan Viên*, *Ngữ văn 12*, tập 1, NXB Giáo dục, 2011

)

—Hết—

Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm

HƯỚNG DẪN CHẤM BÀI

Câu 1: 2đ

- Sông Hương được Hoàng Phủ Ngọc Tường cảm nhận: có vẻ đẹp trầm mặc, như triết lí, như cổ thi. (1đ)

- Cái tôi HPNT: tài hoa, uyên bác; yêu tha thiết xứ Huế, sông Hương, có cách diễn đạt tinh tế, giàu chất thơ. (1đ)

Câu 2:

1. *Giải thích*(0.5đ)

- Mặt lưng tủ xoay úp vào tường, chẳng ai nhìn thấy: những góc khuất trong cuộc sống.
- Sử dụng mảnh gỗ tầm thường: Cách làm bừa, làm ẩu
- > Thể hiện một quan niệm sống: đề cao lối sống trung thực với chính mình và với mọi người.

2. *Bàn luận, mở rộng*(1.5đ)

- Bất kì sự vật, hiện tượng nào cũng là một chỉnh thể trọn vẹn, các bộ phận cùng gắn kết với nhau, tạo nên giá trị cho sự vật, hiện tượng đó. Nếu kém ở một khâu, một bộ phận nào đó sản phẩm sẽ không hoàn hảo, kém chất lượng, thậm chí gây nguy hiểm.
- Những người có lương tâm trách nhiệm sẽ không cho phép mình lừa dối mình, lừa dối người khác.
- Có nhiều người vì sự cầu thả, lợi ích trước mắt...vẫn bất chấp tất cả để tạo nên những sản phẩm có bề ngoài đẹp đẽ mà bên trong thì đầy lỗi.

3. *Bài học*: (1.0đ)

- Có lương tâm, trách nhiệm với công việc, sống trung thực với mình, với mọi người.
- Lên án những biểu hiện sai trái.

Câu 3.a. Thí sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau trên cơ sở nắm chắc tác phẩm, không suy diễn tùy tiện. Bài viết phải làm nổi bật được chân dung nhân vật Chí Phèo trong nhận xét của thị Nở: liều lĩnh (lưu manh) và hiền, đáng thương (lương thiện). Cụ thể cần đảm bảo các ý cơ bản sau

+ *Giải thích nhận xét của thị Nở*: (1đ)

- "*Cái thằng liều lĩnh*": cách nói chân thực khẩu ngữ của người nhà quê (*thằng, nó – không có ý khinh bỉ, xem thường*), muốn nói đến bản chất du côn, lưu manh của Chí Phèo, nói tới những tội lỗi hấn làm ở làng Vũ Đại;

"*đáng thương*" thị Nở bày tỏ sự bênh vực và cảm thông với bất hạnh của Chí.

-> Câu nói của thị Nở ngầm thừa nhận Chí là con người lương thiện, hiền. Hai nét tính cách lưu manh và lương thiện làm nên bi kịch thân phận người nông dân Chí Phèo. Bi kịch Chí Phèo thể hiện giá trị nhân đạo sâu sắc, mới mẻ của Nam Cao.

+ *Bày tỏ suy nghĩ* (2đ)

- Trình bày những hiểu biết về thân phận Chí Phèo: một người nông dân hiền lành lương thiện. Tuổi thơ bơ vơ, khó nhọc của Chí Phèo. Tuổi thanh niên làm thuê cho nhà Bá Kiến tuy vất vả nhưng chăm chỉ, hiền lành và nhiều khát khao, mơ ước. Là người có nhân cách, trọng danh dự, có ước mơ giản dị như bao người dân quê khác.(Con người tốt, đáng yêu)

- Đi tù về, Chí Phèo trở thành một con người khác: cướp giết, rạch mặt, ăn vạ...Trở thành tay sai, công cụ đắc lực trong tay Bá Kiến.Chí bị trượt dốc khỏi con đường lương thiện, trở thành con quỷ dữ của làng Vũ Đại, bị cả làng xa lánh, coi khinh. (Con người bị tha hóa, lưu manh hóa, đáng thương)

- Nhân vật Chí Phèo trong quan hệ với thị Nở là bước ngoặt quan trọng trong sự phát triển tính cách của Chí. Nhà văn làm lộ những phần nhân cách đẹp nhất về con người với quá khứ bình dị, chân chất, với tình yêu và khát vọng hạnh phúc nho nhỏ và cả bản tính lưu manh, liều lĩnh của Chí. Bi kịch hoàn toàn tan vỡ khi Chí Phèo bị thị Nở từ chối tình yêu, cánh cửa trở về với cuộc sống làm người hoàn toàn khép lại. Đỉnh điểm của bi kịch là hành động giết Bá Kiến và tự vẫn của Chí Phèo. (Cái kết thúc cuộc đời đáng thương)

+ **Đánh giá chung** (2đ): -Bi kịch của Chí Phèo là bi kịch của người nông dân lương thiện bị tha hoá. Nhưng từ trong sự tha hoá, họ vẫn khao khát một cuộc sống lương thiện và khao khát sự trở về với cuộc sống bình thường, lương thiện của người nông dân. Hai biểu hiện *lưu manh và lương thiện* được miêu tả thành công trong tình huống bất ngờ: cuộc tình với thị Nở. Tình yêu và bàn tay đàn bà chăm sóc, yêu thương giúp hắn nhận ra bao nhiêu trang đời đẹp đẽ, nhận ra hắn trên con đường đời cô độc và bất hạnh, nhận ra mơ ước và khát khao giản dị, xứng đôi. Năm ngày *thằng* lưu manh sống lương thiện, vui vẻ, hạnh phúc sau bao nhiêu khổ sở. (Sự cảm thông chia sẻ của thị Nở và nhà văn). Đó chính là giá trị nhân đạo sâu sắc, mới mẻ của Nam Cao

- Xây dựng nhân vật điển hình trong hoàn cảnh điển hình. Phát huy cao độ sở trường khám phá và miêu tả tâm lý; sử dụng ngôn ngữ và cách trần thuật tự nhiên tạo nên thành công của tác phẩm.

Câu 3.b.

1. Giới thiệu khái quát về tác giả, tác phẩm, và 2 đoạn trích (0,5đ)

2. Cảm nhận (4đ)

a. Cảm nhận chung: (1đ)

- ND : + Diễn tả niềm vui, niềm hạnh phúc của tác giả trước những sự kiện, những bước ngoặt lớn trong đời.

+ Gửi gắm quan điểm nghệ thuật của 2 nhà thơ: Văn học nghệ thuật phải gắn bó với đời sống, nó không mâu thuẫn với các vấn đề chính trị xã hội.

- NT : Hình ảnh so sánh phong phú, gợi cảm, trí tưởng tượng bay bổng.

b. Cảm nhận về đoạn thơ trong bài Từ ấy: (1.5đ)

- ND: Niềm hạnh phúc, vui sướng của Tố Hữu khi được gặp gỡ ánh sáng Cách mạng.

- NT: Giọng điệu sôi nổi, chất lãng mạn trong trẻo.

c. Cảm nhận về đoạn thơ trong bài Tiếng hát con tàu: (1,5đ)

- ND: Diễn tả niềm vui, niềm hạnh phúc lớn lao của Chế Lan Viên khi được trở về với nhân dân, với ngọn nguồn cảm hứng sáng tạo nghệ thuật.

- NT: Giọng điệu tha thiết, giàu chất suy tư, thể hiện sự trải nghiệm của tác giả.

3. Đánh giá (0,5đ)

- Hai đoạn thơ đã kết tinh được vẻ đẹp thơ ca của 2 thi sĩ.

- Thể hiện tình yêu, sự gắn bó với nhân dân, với Đảng.